

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-KSBT

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm
các tháng cuối, năm 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2015-2025;

2. Quyết định số 3756/QĐ-BYT ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm phổ biến cho tuyến y tế cơ sở;

3. Quyết định số 5904/QĐ-BYT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã;

4. Quyết định số 5924/QĐ-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

5. Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025;

6. Quyết định số 1651/QĐ-BYT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Bộ Y tế về phê duyệt Đề án dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị các bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2024-2025;

7. Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 07 tháng 05 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phòng, chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2025;

8. Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Kế hoạch Phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025;

9. Kế hoạch số 258/KH-SYT ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch Phòng, chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

10. Kế hoạch số 654/KH-SYT ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về triển khai hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần năm 2025;

11. Quyết định số 15/QĐ-SYT ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về Phê duyệt Kế hoạch triển khai công tác kiểm soát bệnh tật năm 2025;

12. Kế hoạch số 137/KH-KSBT ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum về triển khai hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm năm 2025;

13. Kế hoạch số 142/KH-KSBT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện phòng, chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

14. Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

15. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị;

16. Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 08 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia (MTQG) giai đoạn 2021-2025;

17. Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi;

18. Quyết định số 2436/QĐ-SYT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025 Ngành Y tế;

19. Quyết định số 873/QĐ-SYT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế, dân số năm 2025;

20. Quyết định số 2492/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch công tác y tế năm 2025;

21. Quyết định số 886/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh, đẩy mạnh các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị để hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm do mắc các bệnh không lây nhiễm (BKLN) nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Các mục tiêu cụ thể

- **Mục tiêu 1:** Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của cấp ủy Đảng,

chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và tăng cường hiểu biết của người dân trong việc phòng, chống các BKLN.

- **Mục tiêu 2:** Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính gây mắc BKLN.

- **Mục tiêu 3:** Hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm tại cộng đồng do mắc các BKLN thông qua hoạt động khám sàng lọc.

- **Mục tiêu 4:** củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở (YTCS) để tăng cường chất lượng và hiệu quả trong dự phòng, giám sát, phát hiện sớm, điều trị, quản lý BKLN.

- **Mục tiêu 5:** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều trị BKLN, đảm bảo đủ thuốc điều trị theo phân tuyến kỹ thuật và được Bảo hiểm y tế chi trả.

3. Các chỉ tiêu cụ thể: Theo Quyết định số 2492/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch công tác y tế năm 2025 và Quyết định số 873/QĐ-SYT ngày 26/12/2024 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế, dân số năm 2025.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Các hoạt động thực hiện Mục tiêu 1

1.1. Xây dựng kế hoạch phòng chống BKLN năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

- Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế (TYT) xã, phường .

- Đơn vị hỗ trợ: Các Trung tâm Y tế (TTYT).

- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025.

1.2. Xây dựng kế hoạch phòng chống BKLN 6 tháng cuối năm, tập trung tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động nhằm đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra.

- Đơn vị chủ trì: Khoa Phòng chống BKLN, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (KSBT).

- Thời gian thực hiện: Tháng 9 năm 2025.

2. Các hoạt động thực hiện Mục tiêu 2

2.1. Đăng tải tin bài, ảnh, video trên các website của Sở Y tế, Trung tâm KSBT vào các ngày: Ngày tim mạch thế giới (30/9); Ngày sức khỏe tâm thần thế giới (10/10); Ngày đột quỵ thế giới (29/10); Ngày bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính thế giới (thứ 4 của tuần thứ ba của tháng 11); Ngày phòng chống đái tháo đường thế giới (14/11). Thực hiện treo băng rôn vào các dịp trên; cung cấp kịp thời tài liệu truyền thông, thông điệp truyền thông cho các cơ quan báo đài địa phương. Sử dụng đa dạng, có hiệu quả các kênh và hình thức truyền thông có tính lan truyền mạnh mẽ (video clip, audioclip, truyền thông trên mạng xã hội, tin nhắn điện thoại...) nhằm tăng cường sự tiếp cận hiệu quả tới các đối tượng về

phòng chống BKLN.

- Đơn vị thực hiện: Tất cả các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025.

2.2. Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá trong cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trường học các cấp theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế, vận động xã hội thay đổi lối sống theo hướng chủ động, tăng cường sức khỏe gắn liền với phòng chống BKLN; khuyến khích người dân thực hiện các hành vi có lợi, hạn chế các yếu tố nguy cơ tác động làm gia tăng BKLN, gia tăng biến chứng; thực hiện dinh dưỡng hợp lý, giảm mặn, giảm đường, giảm chất béo, không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia, không lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, từng bước triển khai phòng chống BKLN trong học sinh, sinh viên,... tuân thủ điều trị để hạn chế biến chứng do BKLN.

- Đơn vị thực hiện: Tất cả các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025.

2.3. Tiếp tục giới thiệu các trang thông tin điện tử về sức khỏe và các phần mềm, ứng dụng do Bộ Y tế chủ trì để chia sẻ thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn người bệnh, người dân thực hiện phòng, chống bệnh tật, nâng cao sức khỏe; khuyến cáo người dân sử dụng phần mềm, ứng dụng trên điện thoại để tự đánh giá nguy cơ mắc bệnh, thay đổi hành vi lối sống, giúp người bệnh và người chăm sóc tự quản lý bệnh tại gia đình; cài đặt phần mềm nhắc uống thuốc để tăng tỷ lệ tuân thủ điều trị, hạn chế thấp nhất các biến cố do bệnh gây nên.

- Đơn vị thực hiện: Tất cả các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025.

2.4. Tổ chức nói chuyện chuyên đề, tư vấn, hướng dẫn phòng chống BKLN tại cộng đồng. Ưu tiên cho các nhóm người có yếu tố nguy cơ cao và tập trung vào nội dung phòng, chống các bệnh/nhóm bệnh đang có tỷ lệ tử vong cao (Ung thư, tai biến mạch máu não).

- Đơn vị thực hiện: Khoa Phòng chống BKLN, Khoa Truyền thông - Giáo dục sức khỏe thuộc Trung tâm KSBT¹.
- Đơn vị phối hợp: Các TTYT và các TYT xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Tháng 10, 11 năm 2025.

3. Các hoạt động thực hiện Mục tiêu 3

3.1. Tổ chức sàng lọc phát hiện người có nguy cơ và nghi ngờ mắc một số BKLN, bao gồm tăng huyết áp (THA), đái tháo đường (ĐTĐ), bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (BPTNMT) và hen phế quản (HPQ).

- Đơn vị thực hiện: Các TTYT, các TYT xã, phường.

¹ Trung tâm KSBT tỉnh chỉ triển khai điểm tại một số xã, phường có tỷ lệ tử vong do UT, TBMMN cao - qua theo dõi số liệu trên phần mềm thông kê y tế khu vực Kon Tum.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Khám sàng lọc phát hiện THA, tiền ĐTĐ, ĐTĐ, BPTNMT, HPQ cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh; các TTYT; các Trạm Y tế xã, phường và Khoa Phòng chống BKLN thuộc Trung tâm KSBT².

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Khám sàng lọc phát hiện phụ nữ có yếu tố nguy cơ mắc ung thư cổ tử cung, ung thư vú và quản lý điều trị THA, ĐTĐ, BPTNMT và HPQ.

- Đơn vị thực hiện: Các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh; các TTYT và các TYT xã, phường (theo phân tuyến kỹ thuật).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Các hoạt động thực hiện Mục tiêu 4

4.1. Tham gia các khóa đào tạo nâng cao năng lực về dự phòng, quản lý điều trị BKLN do tuyến trên tổ chức.

- Đơn vị thực hiện: Khoa Phòng chống BKLN, Trung tâm KSBT.
- Thời gian thực hiện: Khi có Giấy mời của đơn vị tổ chức.

4.2. Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết giai đoạn 5 năm thực hiện công tác phòng, chống BKLN.

- Đơn vị thực hiện: Khoa Phòng chống BKLN, Trung tâm KSBT.
- Đơn vị phối hợp: Các khoa/phòng liên quan thuộc Trung tâm KSBT.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2025.

4.3. Tiếp tục tổ chức các đợt giám sát hỗ trợ (cầm tay chỉ việc) về thực hiện sàng lọc, phát hiện sớm, chẩn đoán, quản lý điều trị THA, ĐTĐ, BPTNMT và HPQ tại các TTYT và các TYT.

- Đơn vị chủ trì: Khoa Phòng chống BKLN, Trung tâm KSBT.
- Đơn vị phối hợp: Các TTYT và TYT trên địa bàn.
- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025.

5. Các hoạt động thực hiện Mục tiêu 5

5.1. Theo dõi, giám sát các đơn vị y tế tại các tuyến, nhất là Trạm Y tế xã, phường triển khai thực hiện công tác thống kê, báo cáo BKLN tại phần mềm thống kê y tế mới theo Thông tư 23 của Bộ Y tế và phần mềm báo cáo BKLN của Cục Công nghệ thông tin, Bộ Y tế.

- Đơn vị chủ trì: Khoa Phòng chống BKLN, Trung tâm KSBT.
- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025, kết hợp với hoạt động tại

² Khoa Phòng, chống BKLN chỉ triển khai tại một số địa bàn theo chỉ tiêu, kế hoạch phòng, chống BKLN năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

mục 4.3 ở trên.

5.2. Theo dõi, giám sát các Trạm Y tế triển khai quản lý điều trị BKLN tại trạm, đảm bảo đủ thuốc điều trị cho các bệnh nhân THA, ĐTD, BPTNMT, HPQ.

- Đơn vị chủ trì: Khoa Phòng chống BKLN, Trung tâm KSBT.
- Đơn vị phối hợp: Các TTYT trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2025, kết hợp với hoạt động tại mục 4.3 ở trên.

IV. KINH PHÍ

1. Dự toán kinh phí: Phụ lục kèm theo.

2. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí chi sự nghiệp y tế được Sở Y tế giao năm 2025 (*hỗ trợ Hoạt động phòng chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

1.1. Khoa Phòng chống bệnh không lây nhiễm

- Làm đầu mối và chủ trì tham mưu Lãnh đạo đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chịu trách nhiệm về công tác phối hợp, tiến độ, kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch; hoàn thành các yêu cầu về thủ tục thanh quyết toán kinh phí sử dụng, báo cáo kinh phí sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu công tác đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

1.2. Phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ: Phối hợp khoa Phòng chống BKLN tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị trong công tác chỉ đạo, điều hành; đánh giá tiến độ, kết quả, hiệu quả thực hiện các hoạt động và báo cáo, sơ kết, tổng kết các hoạt động theo Kế hoạch này.

1.3. Phòng Tài chính- Kế toán

- Tham mưu Giám đốc đơn vị trong công tác mua sắm, đấu thầu; công tác in ấn (nếu có) theo quy định tài chính.

- Thực hiện hướng dẫn, kiểm soát chế độ chi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

1.4. Phòng Tổ chức- Hành chính

- Phối hợp với phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, khoa Phòng chống BKLN, các chuyên trách để kiểm soát, điều phối nhân lực thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch.

- Tham mưu bố trí phương tiện đi lại để triển khai một số hoạt động theo Kế hoạch được duyệt.

1.5. Khoa Truyền thông - Giáo dục sức khỏe: Phối hợp với khoa Phòng chống BKLN để khai thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của khoa.

1.6. Khoa Dược - Vật tư y tế: Phối hợp với khoa Phòng chống BKLN về dự trữ, cung ứng các loại thuốc, hóa chất, vật tư y tế... để khai thực hiện các hoạt động sàng lọc/khám sàng lọc một số BKLN; chịu trách nhiệm thanh quyết toán, báo cáo tổng hợp các loại thuốc, hóa chất, vật tư y tế đã được sử dụng.

2. Đề nghị các đơn vị có liên quan

2.1. Đề nghị các Bệnh viện Đa khoa/Chuyên khoa tuyến tỉnh

- Tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyên môn về phát hiện, chẩn đoán, điều trị các BKLN phổ biến cho tuyến y tế cơ sở.

- Thực hiện chuyển thông tin bệnh nhân được phát hiện (bao gồm THA, ĐTD, BPTNMT, HPQ, Ung thư và các BKLN khác) và thông tin bệnh nhân đang được quản lý điều trị tại các bệnh viện cho tuyến dưới theo đúng địa chỉ của bệnh nhân để TTYT, TYT cập nhật thông tin nhằm bảo đảm việc thống kê tỷ lệ phát hiện và tỷ lệ quản lý điều trị được chính xác, không bị bỏ sót.

- Thực hiện chuyển bệnh nhân THA, ĐTD, BPTNMT, HPQ đã ổn định về tuyến huyện, tuyến xã để tiếp tục theo dõi, quản lý điều trị lâu dài, phù hợp với khả năng chuyên môn của tuyến y tế cơ sở và phân tuyến chuyên môn kỹ thuật hiện hành.

- Cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến BKLN định kỳ hàng tháng theo chế độ thống kê, báo cáo BKLN theo quy định hiện hành.

2.2. Đề nghị các Trung tâm Y tế

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai các hoạt động theo Kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức các hoạt động căn cứ theo kế hoạch này.

- Hướng dẫn các TYT xã, phường thực hiện việc quản lý điều trị BKLN theo đúng quy định của Bộ Y tế, Sở Y tế.

- Tập huấn lại cho cán bộ TYT xã, phường các nội dung chuyên môn được tuyên trên tập huấn.

- Phối hợp với TYT xã, phường tổ chức thực hiện khám sàng lọc phát hiện BKLN tại cộng đồng.

- Thực hiện các buổi truyền thông tư vấn trực tiếp cho cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức người dân về phòng chống bệnh các BKLN; tuyên truyền các hoạt động giảm muối trong khẩu phần ăn hàng ngày đến người dân; tuyên truyền phổ biến các chính sách, pháp luật về thuốc lá, rượu bia và tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn....

- Thực hiện, chỉ đạo các TYT xã, phường và các đơn vị y tế tư nhân trên

địa bàn thường xuyên sử dụng phần mềm báo cáo BKLN do Cục Công nghệ thông tin, Bộ Y tế triển khai.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các TYT xã, phường triển khai các hoạt động chuyên môn về dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị các bệnh THA, ĐTĐ, BPTNMT và HPQ theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 3756/QĐ-BYT ngày 21/6/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm phổ biến cho tuyến y tế cơ sở” và Quyết định số 5904/QĐ-BYT ngày 20/12/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã”.

- Duy trì thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành và gửi báo cáo về Trung tâm KSBT để tổng hợp báo cáo tuyên trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm các tháng cuối năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh./.

Nơi nhận:

- Viện Pasteur Nha Trang (b/c);
- Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Các Bệnh viện tuyến tỉnh;
- Các Trung tâm Y tế;
- Các Bệnh viện và Phòng khám tư nhân;
- Lãnh đạo TT KSBT;
- Các khoa, phòng liên quan thuộc TT KSBT;
- Lưu: VT, KHN, KLN.

GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Tân